

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 38/2017/ HN-ST

Ngày: 08/9/2017

Về việc: “*Không công nhận
quan hệ vợ chồng*”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán; Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Quang Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Thìn**
Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến

-Thư ký phiên tòa: **Ông Trương Văn Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước:
Bà Bùi Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2017/TLST-HN ngày 06/3/2017 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2017/QĐXXST –HN ngày 02/8/2017, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L**, sinh năm 1965

Trú tại: Đội 5, ấp 1, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

***Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V**, sinh năm 1958

Trú tại: Đội 5, ấp 1, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

-Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2017, nguyên đơn là bà Hoàng Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 1986, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa

phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V sống với nhau hạnh phúc đến năm 2001. Từ năm 2002 đến nay thì giữa hai người sống không được hạnh phúc và mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do ông Nguyễn Văn V không quan tâm đến gia đình mà thường hay uống rượu say về nhà đánh đập bà Hoàng Thị L. Hiện tại, tình cảm mà bà Hoàng Thị L dành cho ông Nguyễn Văn V đã thực sự hết nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Hoàng Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Văn V.

Về con chung và tài sản chung: Bà Hoàng Thị L không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu. Ngoài ra, không còn có yêu cầu nào khác.

- Ông Nguyễn Văn V vắng mặt suốt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét tạm ngưng phiên tòa để xác minh tình trạng hôn nhân giữa bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V tại nơi tổ chức lễ cưới để làm cơ sở giải quyết việc ly hôn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự và Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

-Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2017, nguyên đơn là bà Hoàng Thị L yêu cầu xin được ly hôn với ông Nguyễn Văn V, không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung. Do bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V không có đăng ký kết hôn, không chứng minh được thời gian bà Hoàng Thị L kết hôn với ông Nguyễn Văn V vào năm 1986. Vì vậy, đây là vụ án "Không công nhận quan hệ vợ chồng" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là ông Nguyễn Văn V cư trú tại Đội 5, ấp 1, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

-Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã giao (Niêm yết) Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn là ông Nguyễn Văn V nhưng ông Nguyễn Văn V vẫn vắng mặt. Xét thấy, áp dụng khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn V là có căn cứ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngưng phiên tòa để xác minh tình trạng hôn nhân giữa bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V tại nơi tổ chức lễ cưới để làm cơ sở giải quyết việc ly

hôn là thiếu căn cứ. Tại "Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ" ngày 19/7/2017, sau khi công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bên đương sự không bổ sung tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị L cũng không yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ, không cung cấp được họ tên và nơi cư trú của những người chứng kiến việc kết hôn giữa bà L và ông V nên Tòa án không thể triệu tập họ để ghi lời khai và tham gia phiên tòa.

-Yêu cầu của đương sự:

[1]Về hôn nhân: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V kết hôn với nhau một cách tự nguyện, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đây là cuộc hôn nhân không hợp pháp do không tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đã quy định tại Điều 9. Bà Hoàng Thị L trình bày là giữa bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 1986 tại xã Hòa Bình, huyện Xuân Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và 01 (Một) năm sau (Năm 1987) sinh con gái đầu lòng tên là Nguyễn Thị N. Tuy nhiên, theo bản sao Giấy chứng minh nhân dân do bà Lãnh cung cấp kèm theo đơn khởi kiện thì Nguyễn Thị N sinh năm 1989. Mặt khác, trước đây và tại phiên tòa, bà Hoàng Thị L không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh là bà Hoàng Thị L kết hôn với ông Nguyễn Văn V vào năm 1986. Việc bà Hoàng Thị L yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn V là trái với quy định của pháp luật vì bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V không có đăng ký kết hôn nên yêu cầu ly hôn của bà Hoàng Thị L không được chấp nhận mà chỉ tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V là phù hợp.

[2]Về con chung và tài sản chung: Bà Hoàng Thị L không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên phải nộp theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nêu trên đối với việc giải quyết vụ án là thiếu cơ sở, không được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 9, khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; điểm b khoản 3 nghị quyết 35/2000/QH10 của Quốc Hội.

Áp dụng các [Điều 147 và 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015](#).

Áp dụng Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Tuyên không công nhân quan hệ vợ chồng giữa bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Văn V.

2.Về con chung và tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

3.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 300.000đồng, bà Hoàng Thị L phải nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Hoàng Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0023926, quyển số 000479 ngày 06/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Báo cho bà Hoàng Thị L biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THA huyện Đồng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Võ Quang Dũng

